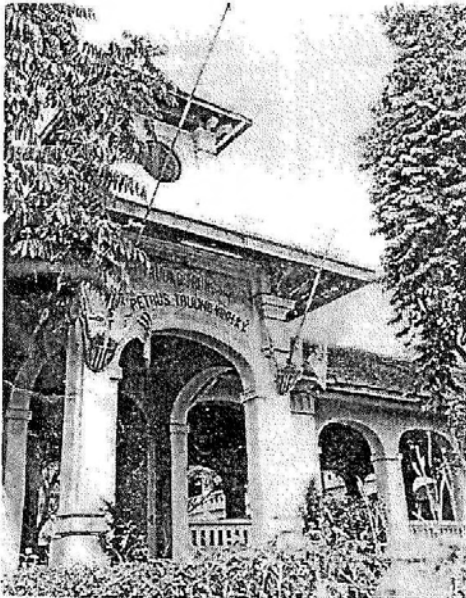


TRAI THỜI TRUNG HIẾU LÀM ĐÀU

Dương Thanh Long

Vĩnh Thọ là bạn học của tôi suốt bốn năm ở trường Petrus Ký. Thọ thuộc dòng hoàng tộc, ngang hàng với Hoàng đế Bảo Đại (Vĩnh Thụy).

Thọ là một thanh niên đẹp trai, ốm, giọng giông cao, tóc hớt cao. Nước da của Thọ trắng trẻo như nước da con gái; dù Thọ đang nắng và dầm mưa đá banh cả ngày với chúng tôi mà Thọ không đen thui đen thui như bọn chúng tôi. Thọ có hai người anh và hai người chị, là con út trong gia đình.



Thọ và tôi thi đậu vào lớp "1^{er} Année E" Trường Petrus Ký niên học 1939-40. Chúng tôi là học trò ngoại trú, mỗi ngày đi học bằng xe đạp. Trong năm thứ nhất và năm thứ hai, trước khi trường Petrus Ký dời về trường Sư Phạm Thực Hành (Nay là trường Võ Trường Toản) ở ngang Sở Thú Sài Gòn, đường Blanchard de la Brosse (Nay là đường Nguyễn Bình Khiêm), các bạn học, Thọ và tôi thường đá banh, sau giờ học, ở sân cỏ trống, chỗ mũi tàu ở xéo góc Trường, giữa hai góc đường Nancy

(Nay là Nguyễn Văn Cừ) và Armand Ronsseau (Nay là Nguyễn Viết Thanh) hay ở sân banh phía sau Trường, đường Trần Bình Trọng bây giờ.

Ngày Chúa Nhật, vì ham đá banh, Thọ và tôi thường đạp xe đến khoảnh đất trống gọi là Mả Ngụy (Cũng có tên là "mả quả lò" vì thiên hạ đem bỏ ông lò cũ nơi đây) để đá banh với nhau. Có hai đứa tôi thôi. Mả Ngụy rộng mênh mông, không cây cối, nằm phía bên kia đường Trần Quốc Toản phía nam giáp trường đua Phú Thọ, phía bắc vô tới cột giầy thép gió Chí Hòa (Nay là cư xá Chí Hòa), phía đông giáp khu quân cụ (Vùng hồ Kỳ Hòa hiện nay). Mả Ngụy là nơi vua Minh Mạng ra lệnh chôn 3 ngàn loạn quân Lê Văn Khôi.

Thọ học giỏi, hiền lành và là người bạn tốt. Chúng tôi cùng học chung năm chót, bậc Cao đẳng Tiểu học Đông Dương năm 1943. Tôi đi làm thư ký Tòa Đô Chánh Sài Gòn (Xưa gọi là Xá Tây Sài Gòn) cùng vài bạn học khác như Huỳnh Chín Sơn, Phạm Quang Tình và Trần Công Giàu. Còn Thọ tiếp tục học lên ban Tú tài.

Từ đó Thọ và tôi mỗi người một ngã, cho đến năm 1946, với những biến cố trầm trọng liên tiếp ở Sài Gòn : Phi cơ Đồng minh Anh-Pháp oanh tạc Sài Gòn, Nhứt Bản đảo chánh Pháp ngày 9/3/1945, Nhứt Bản đầu hàng tháng 8/1945, Việt Nam thu hồi độc lập với Hoàng đế Bảo Đại và chánh phủ Trần Trọng Kim, Việt minh cướp chính quyền và tuyên bố nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ngày 2/9/1945, quân Pháp tái chiếm Sài Gòn đêm 23/9/1945.

Đầu năm 1946, tôi trở lại làm việc với Pháp ở Tòa Đô chính Sài Gòn, sau 3 tháng tản cư theo Đoàn Công chức Kháng chiến

chống Pháp ở Vĩnh Long. Son cũng trở lại làm việc ở Tòa Đô Chính và chúng tôi gặp lại Thọ khi Thọ đến xin cấp giấy thông hành ở Tòa Đô Chính.

Thọ còn theo học ban tú tài, bị gián đoạn trong năm 1945.

Son, Thọ và tôi mừng rỡ gặp lại nhau và chúng tôi tập chơi quần vợt ở sân của Đô thành Sài Gòn, ngang sân của Hội Sài Gòn Quần vợt, nằm dọc theo đường Duy Tân phía sau hăng J. Comte chuyên bán xe hơi hiệu Peugeot nổi tiếng của Pháp, phía sau Nhà thờ Đức Bà.

Mặc dù cuộc sống tạm yên ở Sài Gòn, cả ba chúng tôi đều nao nức muốn đi ra bưng biển, cùng đồng bào kháng chiến chống Pháp, giành lại độc lập cho xứ sở và sự tự do cho nhân dân.

Son và Thọ khuyên tôi nên ở lại, bí mật giúp ở hậu phương vì tôi đã có vợ, để chúng nó ra đi vì chúng nó rảnh rang thân thể.

Thọ hứa với ba má nó sẽ rấn học và thi đậu bằng Tú tài toàn phần. Nhưng nó nói riêng với Son và tôi là nó muốn đền đáp công dưỡng dục của ba má nó và làm cho ông bà vui lòng. Nó cũng muốn làm cho ông bá khỏi nghi ngờ sự quyết tâm ra khu kháng chiến chống Pháp của nó. Hai anh của nó đang kháng chiến ở Huế và chưa có tin về gia đình từ ngày Pháp tái chiếm Sài Gòn đêm 23/9/1945.

Sáng Chúa nhật, Son và tôi thường ghé nhà Thọ ở trong một giải phố của một con hẻm nhỏ đường MacMahon (Nay là Nam Kỳ Khởi Nghĩa) ngang bộ Công Chánh cũ, để cùng đi chơi quần vợt. Ba má Thọ vui mừng vì thấy Thọ có bạn tốt và ngày đêm lo học thi Tú tài.

Đúng như đã hứa, Thọ thi đậu tú tài năm 1947. Ba má Thọ làm bữa tiệc ăn mừng và mời anh Xương, Son và tôi tham dự. Trước sự mừng rỡ của ba má và hai người chị của Thọ, xem chúng tôi như con em trong gia đình, chúng tôi ngồi nếm các

món ăn đặc biệt Huế rất ngon mà ruột đau thắc trăm chiều, vì đây là một bữa tiệc tiễn Kinh Kha, theo ngẫm ý của Thọ. Chúng tôi quá đau lòng, cố nuốt cho qua bữa tiệc.

Hai ngày sau Thọ đi ra bưng qua sự giới thiệu của anh Xương với bên kháng chiến (Anh Xương sau này là phó Quận trưởng Quận Nhì Sài Gòn, lúc đó cũng làm thư ký của văn phòng quận "An Nam", có liên lạc bí mật với kháng chiến).

Hai người chị của Thọ đến tìm Son và tôi hỏi có biết Thọ đi đâu không. Tụi tôi chối quanh, buồn bã nói không biết và hứa giúp tìm Thọ cho gia đình. Hai người chị của Thọ nói ba má Thọ nghi Thọ đi ra bưng. Má Thọ rất buồn vì bà mới vui hai ngày trước đây khi Thọ thi đậu, nhứt là vì đến giờ này cũng chưa có tin gì về hai người anh của Thọ.

Anh Xương, Son và tôi buồn rã ruột, nhưng nợ nước trước tình nhà, chúng tôi không làm được thì Thọ đã làm thay.

Một tháng sau Thọ đột ngột từ khu trở về. Thọ xin ba má và hai người chị của Thọ thứ lỗi bất hiếu của Thọ, nhưng nhất quyết tiếp tục ra đi kháng chiến để giành lại độc lập cho đất nước.

Thọ đến tá túc nhà của anh Xương ở đường Dumortier (Cô Bắc, Quận 2) và chờ liên lạc viên về đưa ra chiến khu. Tôi cũng có mặt tại nhà anh Xương lúc đó.

Thọ phụ trách việc viết và đọc bản tin kháng chiến bằng tiếng Pháp trên đài phát thanh bí mật của quân kháng chiến. Khu kháng chiến nằm trong vùng An Phú Đông, nay là xã An Nhơn Tây, tỉnh Gia Định. Quân Pháp ruồng bố chữ O, tức là bao vây căn cứ nên Thọ phải chạy về lẩn tránh ở Sài Gòn.

Thọ là dân thành thị, không rành đường đi ở vùng An Phú Đông, nên phải chờ liên lạc viên về đưa trở ra chiến khu chiều hôm đó. Thọ ôm đờn mandoline, vừa đàn vừa hát và lúc nào cũng nôn nóng ra đi.

Đến giờ hẹn, liên lạc viên không đến. Thọ nhứt quyết ra đi và cho biết đã đứng ngày giờ phát thanh ấn định. Anh Xương và tôi khuyên Thọ nên chờ vì rất nguy hiểm khi Thọ không rành đường đi nước bước.

Nhưng Thọ nhứt quyết ra đi, chúng tôi ngậm ngùi đi tiễn Thọ một khoảng đường. Lối hai giờ sau đó liên lạc về đến và cho biết đường về chiến khu bị phục kích không thể trở về hôm đó được. Thọ đã đi rồi, chúng tôi nhìn nhau thở dài và chỉ còn vái thầm cho Thọ được an toàn về đến chiến khu.

Số trời đã định. Hai ngày sau đó, liên lạc viên cho hay Thọ đã bị bắt và bị thân binh Pháp giết. Người dân địa phương cho biết chiều ngày Thọ ra đi, bọn thân binh Pháp bắt được một thanh niên trắng trẻo và đẹp trai. Chúng đánh khảo cách mấy người thanh niên này cũng không cung khai và bọn chúng tức giận đánh chết và vùi thây nơi đâu không ai biết.

Anh Xương, Sơn và tôi quá đau lòng cho người bạn trẻ vắn số. Tôi lật đật đến nhà Thọ cho hay và xin ba má và hai người chị của Thọ tha lỗi cho bọn tôi không cản trở Thọ. Chỉ có má Thọ ở nhà. Bà khóc và nói "Hồi hôm bác năm mơ thấy Thọ về, mình mặc áo quần nhuộm máu. Thọ nói tụi Việt gian nó giết con rồi, má ơi!". Bà không trách chúng tôi vì bà ngầm biết Thọ muốn đi kháng chiến như hai người anh của nó. Bà thương cho người con trai vắn số, đã hiến thân cho nghĩa cả, chống tham tàn.

Hơn 53 năm qua rồi, tôi vẫn nhớ Thọ, người bạn học nhỏ thó, đẹp trai, đầy thân tình của trường Petrus Ký, đã im lặng hy sinh và làm đúng theo lời dạy của người xưa : "Trai thời trung hiếu làm đầu".

*Dương Thanh Long
Artarmion 5/6/2000*

Đất Tròn Ta Lại Gặp Nhau Mà

*Bốn biển bao la chỉ một nhà
Tình ta trải rộng khắp ngàn xa
Đầu Thu tương ngộ duyên Úc đảo
Vào Hạ tham thiền ngộ tại gia
Hái lộc thường Xuân gìn Xuân mãi
Dựng nêu mừng Tết tiễn Đông qua
Tháng ngày thư thả tâm an lạc
Dòng thơ tái ngộ ta vang ca.*

*Liêng Khắc Văn
Sydney 25/5/2000*

(Đôi dòng tâm tình trong buổi tiệc tiễn đưa anh chị Huỳnh Trung Nhi về Pháp và anh Đinh Văn Hòa về Việt Nam sau thời gian thăm viếng nước Úc do anh em trong Hội Ai hữu Petrus Trương Vĩnh Ký Úc Châu tổ chức)

Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ

*Dân Việt năm châu cũng một nhà
Tình quê man mác rộng bao la
Sang Thu gặp gỡ duyên tao ngộ
Qua Đông già biệt bạn phương xa
Vào Hè sen nở tâm lưu luyến
Nhớ cảnh Úc Châu dạ thiết tha
Thưởng Xuân xin nhớ niềm an lạc
Chờ đón thanh bình khúc hoan ca.*

*Huỳnh Dương
Paris, ngày 12/06/2000*

(Để cảm tạ tấm thịnh tình của anh em Petrus Ký và anh Liêng Khắc Văn đã tặng bài thơ "Đất tròn ta lại gặp nhau mà" trong buổi chia tay tại Sydney ngày 25/05/2000).